

TÍCH PHÂN MẶT LOẠI 1

1. $I = \iint_S xyz \, ds$, S là phần mặt phẳng $x + y + z = 1$ với $x \geq 0, y \geq 0, z \geq 0$.
2. $I = \iint_S \frac{1}{(1+x+y)^2} \, ds$, S là mặt xung quanh của hình chóp cho bởi $x + y + z \leq 1$, $x \geq 0, y \geq 0, z \geq 0$.
3. $I = \iint_S \sqrt{x^2 + y^2} \, ds$, S là phần của mặt nón $\frac{x^2}{a^2} + \frac{y^2}{a^2} - \frac{z^2}{c^2} = 0$ ($a, c > 0$) nằm trong miền $0 \leq z \leq c$.
4. $I = \iint_S \sqrt{x^2 + y^2} \, ds$, S là mặt xung quanh vật thể giới hạn bởi $\frac{x^2}{a^2} + \frac{y^2}{a^2} - \frac{z^2}{c^2} = 0$, $z = 0, z = c$ ($a, c > 0$).
5. Tính diện tích phần mặt cầu $x^2 + y^2 + z^2 = 2$ bị cắt bởi mặt nón $z = \sqrt{x^2 + y^2}$.
6. Tính diện tích phần mặt paraboloid $y = 1 - x^2 - z^2$ nằm giữa 2 mặt $y = 0, y = 1$.

Đáp án:

- | | | |
|--|---|--|
| 1) $\frac{\sqrt{3}}{120}$ | 2) $\frac{3-\sqrt{3}}{2} + (\sqrt{3}-1)\ln 2$ | 3) $\frac{2\pi a^2}{3} \sqrt{a^2 + c^2}$ |
| 4) $\frac{2\pi a^2}{3} (\sqrt{a^2 + c^2} + a)$ | 5) $2(2 - \sqrt{2})\pi$ | 6) 2π |

TÍCH PHÂN MẶT LOẠI 2

1. $I = \iint_S xdydz + dx dz + xz^2 dx dy$, S là mặt ngoài của một phần tám mặt cầu $x^2 + y^2 + z^2 = 1$, $x \geq 0$, $y \geq 0$, $z \geq 0$.
2. $I = \iint_S 2dx dy + ydx dz - x^2 z dy dz$, S là mặt ngoài của mặt $4x^2 + y^2 + 4z^2 = 4$ nằm trong góc $x \geq 0$, $y \geq 0$, $z \geq 0$.
3. Cho $I = \iint_S xdydz + ydz dx + zdx dy$, S là mặt phía trên theo hướng Oz của nửa mặt cầu $x^2 + y^2 + z^2 = R^2$, $z \geq 0$.
 - a) Tính trực tiếp.
 - b) Dùng công thức Gauss – Ostrogradski.
4. $I = \iint_S zdx dy + (y + y^2)dx dz$, S là mặt xung quanh, lấy phía ngoài của vật thể giới hạn bởi $z = x^2 + y^2$, $z = 0$, $z = 1$.
5. $I = \iint_S xdydz + ydz dx + zdx dy$, S là mặt xung quanh, lấy phía ngoài của hình chóp giới hạn bởi $x + y + z = a$, $x = 0$, $y = 0$, $z = 0$ ($a > 0$).
6. $I = \int_C (x + z)dx + (x - y)dy + xdz$, C là elip $\frac{x^2}{a^2} + \frac{y^2}{b^2} = 1$ nằm trong mặt phẳng $z = 0$, hướng ngược chiều kim nhìn từ hướng dương trục Oz .
7. $I = \int_C 2ydx - xdy + xdz$, C là đường giao tuyến của $x^2 + y^2 = 1$ với mặt $z = y + 1$ lấy ngược chiều kim đồng hồ nhìn từ hướng dương của trục Oz .
 - a) Dùng công thức Stokes.
 - b) Tính trực tiếp.
8. $I = \int_C (x + y)dx + (2x - z)dy + ydz$, C là biên tam giác ABC với $A(2,0,0)$, $B(0,3,0)$, $C(0,0,6)$ lấy ngược chiều kim đồng hồ nhìn từ hướng dương của trục Oz .

Đáp án:

- | | | | |
|-------------------------------------|------------------------------------|---------------|----------|
| 1) $\frac{5\pi}{12} + \frac{2}{15}$ | 2) $\frac{4\pi}{3} - \frac{4}{15}$ | 3) $2\pi R^3$ | 4) π |
| 5) $\frac{a^3}{2}$ | 6) πab | 7) -2π | 8) 21 |